

TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 04 trang)

ĐỀ THI THỬ LẦN 2
NĂM HỌC 2022-2023
Môn: LỊCH SỬ – KHỐI 12
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề
Ngày kiểm tra: 28/4/2023

MÃ ĐỀ 028

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:Lớp:Phòng thi:

Câu 1. Thất bại của cuộc khởi nghĩa nào sau đây ở Việt Nam đánh dấu chấm dứt phong trào Cần vương (1885 - 1896)?

- A. Ấp Bắc. B. Yên Thế. C. Yên Bái. D. Hương Khê.

Câu 2. Trong những năm 1954 – 1975, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm?

- A. Đồng Khởi. B. Việt Bắc. C. Biên Giới. D. Đông Khê.

Câu 3. Trong xu thế toàn cầu hóa, để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, các công ti có xu hướng

- A. tách thành những công ti con, phân bố toàn cầu.
B. chú trọng sản xuất nội địa và độc quyền kinh tế.
C. đẩy mạnh việc xuất khẩu tư bản và cho vay lãi.
D. sáp nhập và hợp nhất thành những tập đoàn lớn.

Câu 4. Năm 1957, quốc gia nào sau đây phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo Trái Đất?

- A. Phần lan. B. Nhật Bản. C. Liên Xô. D. Hà Lan.

Câu 5. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương?

- A. Chiến thắng Vạn Tường. B. Chiến thắng Ấp Bắc.
C. Chiến thắng Tây Nguyên. D. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Câu 6. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, quốc gia nào ở Tây Âu vẫn duy trì liên minh chặt chẽ với Mỹ?

- A. Anh. B. Cuba. C. Nhật Bản. D. Thái Lan.

Câu 7. Một trong những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc vào năm 1925 là

- A. tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.
B. tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.
C. soạn thảo Sách lược của Đảng Cộng sản Đông Dương.
D. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 8. Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925, tiểu tư sản có hoạt động nào sau đây?

- A. Chống độc quyền cảng Sài Gòn. B. Tẩy chay tư sản Hoa kiều.
C. Tổ chức nhiều cuộc bãi công. D. Xuất bản nhiều tờ báo tiến bộ.

Câu 9. Tháng 5 – 1904, Phan Bội Châu thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Hội Phục Việt. B. Đảng Thanh niên. C. Hội Duy tân. D. Đảng Lập hiến.

Câu 10. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. thành lập nhà nước tư bản đầu tiên. B. làm thay đổi cục diện thế giới.
C. đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền. D. lật đổ nền quân chủ chuyên chế.

Câu 11. Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương thành lập.
B. Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức ASEAN.
C. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.
D. Thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước.

Câu 12. Quốc gia vươn lên trở thành siêu cường tài chính số một thế giới từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX là

- A. Nhật Bản. B. Pháp. C. Anh. D. Mỹ.

- Câu 13.** Năm 1974, Ấn Độ đạt được thành tựu nào sau đây?
 A. Siêu cường tài chính thế giới. B. Đưa con người lên Mặt Trăng.
 C. Thử thành công bom nguyên tử. D. Phóng tàu “Thần Châu 5”.
- Câu 14.** Từ năm 1930, kinh tế Việt Nam bước vào thời kì suy thoái, khủng hoảng bắt đầu từ
 A. thương nghiệp. B. công nghiệp. C. nông nghiệp. D. dịch vụ.
- Câu 15.** Một trong những sự kiện nổi bật của Trung Quốc năm 1949 là
 A. sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.
 B. thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công và Ma Cao.
 C. Đài Loan trở về chủ quyền của Trung Quốc.
 D. phóng thành công tàu “Thần Châu 5” bay vào vũ trụ.
- Câu 16.** Một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên Hợp quốc là
 A. tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước thành viên.
 B. hợp tác phát triển có hiệu quả về kinh tế, văn hóa và xã hội.
 C. không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào.
 D. không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực đối với nhau.
- Câu 17.** Chiến lược nào sau đây thể hiện sự điều chỉnh căn bản chính sách đối ngoại của Mỹ trong giai đoạn 1991 - 2000?
 A. Cam kết và mở rộng. B. Ngăn đe thực tế.
 C. Phản ứng nhanh. D. Đối đầu trực tiếp
- Câu 18.** Tháng 7 – 1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 21 đã xác định kẻ thù của cách mạng là
 A. Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim.
 B. đế quốc Mỹ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.
 C. tập đoàn Khơme đỏ ở Campuchia.
 D. đế quốc Mỹ và tập đoàn Ngô Đình Diệm.
- Câu 19.** Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11 - 1939), đã xác định mục tiêu đấu tranh trước mắt là
 A. đòi tự do, dân sinh, dân chủ. B. chống chế độ phản động thuộc địa.
 C. chống phát xít, chống chiến tranh. D. giải phóng các dân tộc Đông Dương.
- Câu 20.** Trong chiến tranh thế giới thứ hai, Hạm đội quốc gia nào sau đây bị thiệt hại nặng nề trước sự tấn công bất ngờ của quân Nhật ở Trân Châu cảng?
 A. Pháp. B. Mỹ. C. Anh. D. Liên Xô.
- Câu 21.** Ngày 8 – 8 – 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại
 A. Cuba. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Thái Lan.
- Câu 22.** Ngày 2 – 3 – 1946, tại kì họp đầu tiên của Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thông qua
 A. bản Tuyên ngôn độc lập do Hồ Chí Minh soạn thảo.
 B. danh sách Chính phủ liên hiệp kháng chiến.
 C. bản Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
 D. kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.
- Câu 23.** Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng xã hội nào ở Việt Nam **không** tham gia vào phong trào dân tộc dân chủ?
 A. Tư sản dân tộc. B. Công nhân. C. Tiểu tư sản. D. Tư sản mại bản.
- Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa trận “Điện Biên Phủ trên không” cuối năm 1972 của quân dân Việt Nam?
 A. Là thắng lợi quyết định, đập tan ý chí xâm lược của Mỹ.
 B. Làm thất bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.
 C. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với ta ở hội nghị Pari.
 D. Buộc Mỹ phải tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh.
- Câu 25.** Trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”)1969 – 1973(ở Việt Nam, Mỹ đã dùng thủ đoạn nào để cô lập cuộc kháng chiến của nhân dân ta?
 A. Thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô.
 B. Kí với Pháp Hiệp định ngừng thù chung Đông Dương.
 C. Tăng cường viện trợ quân sự cho Diệm ở miền Nam.
 D. Tăng cường quân Đồng minh đổ bộ vào miền Nam.

Câu 26. Nội dung nào thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Bộ Chính trị Trung ương Đảng trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc?

- A. Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.
- B. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng chính trị là chủ yếu.
- C. Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng trong năm 1975.
- D. Chủ trương đánh nhanh thắng nhanh và tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

Câu 27. Nền kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau chiến tranh thế giới thứ hai là do nhân tố khách quan nào sau đây?

- A. Viện trợ của Mỹ theo kế hoạch Mác-san.
- B. Chi phí cho quốc phòng thấp (1% GDP).
- C. Sự giúp đỡ và viện trợ của Liên Xô.
- D. Tác động của xu thế toàn cầu hóa.

Câu 28. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng mục đích của quân dân Việt Nam khi chọn Đông Khê là vị trí mở đầu trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. thực hiện chiến thuật nghi binh để đánh địch.
- B. chia cắt hệ thống phòng ngự của quân Pháp.
- C. giữ thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- D. chọc thủng hành lang Đông - Tây của Pháp.

Câu 29. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam những năm 1925 - 1930?

- A. Góp phần làm cho khuynh hướng vô sản ngày càng chiếm ưu thế.
- B. Góp phần thúc đẩy khuynh hướng dân chủ tư sản từng bước thắng thế.
- C. Là tiền thân của các tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam.
- D. Tạo cơ sở cho sự phát triển của lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam.

Câu 30. Năm 1945, nhân dân một số nước Đông Nam Á đã tận dụng yếu tố thuận lợi nào để nổi dậy giành độc lập?

- A. Mỹ ném bom nguyên tử Nhật Bản.
- B. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
- C. Liên Xô đánh bại phát xít Đức.
- D. Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh.

Câu 31. Sự ra đời và hoạt động của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng có tác động nào sau đây đối với phong trào dân tộc dân chủ 1925 - 1930 ở Việt Nam?

- A. Cổ vũ lòng yêu nước, chí căm thù giặc.
- B. Góp phần đào tạo cán bộ cách mạng.
- C. Thúc đẩy khuynh hướng vô sản phát triển.
- D. Hình thành khối liên minh công - nông.

Câu 32. Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương và Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam là

- A. Quy định việc tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực.
- B. Buộc quân đội Mỹ rút khỏi Việt Nam từ ngày ký hiệp định.
- C. Có sự tham gia đàm phán và cùng ký kết của Mỹ và Nhật Bản.
- D. Kết quả cuộc đấu tranh kiên cường của nhân dân Việt Nam.

Câu 33. Hướng tiến công của quân dân Việt Nam trong cuộc tiến công Đông - Xuân 1953 - 1954 có gì khác so với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)?

- A. Đánh điểm diệt viện.
- B. Đánh vào khu đô thị.
- C. Đánh vào nơi địch yếu.
- D. Đánh vào nơi địch mạnh.

Câu 34. Chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) và "Chiến tranh cục bộ" (1965-1968) của Mỹ ở Việt Nam đều

- A. sử dụng quân Mỹ và quân đồng minh.
- B. nhằm đàn áp lực lượng cách mạng.
- C. mở các cuộc hành quân "tìm diệt".
- D. sử dụng quân đội Mỹ làm nòng cốt.

Câu 35. Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Pháp khi tấn công căn cứ địa Việt Bắc năm 1947?

- A. Đánh nhanh, thắng nhanh để kết thúc chiến tranh.
- B. Tiêu diệt bộ đội chủ lực và căn cứ địa Việt Bắc.
- C. Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến của ta.
- D. Khai thông biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

Câu 36. Một trong những điểm khác của trong phong trào dân chủ 1936 – 1939 so với phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là về

- A. nhiệm vụ chiến lược.
- B. nhiệm vụ trước mắt.
- C. giai cấp lãnh đạo.
- D. quy mô phong trào.

Câu 37. Thực tiễn cuộc đấu tranh ngoại giao của Việt Nam (từ tháng 9-1945 đến tháng 12-1946) đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Đặt lợi ích quốc gia, quyền lợi dân tộc lên trên.
- B. Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có hòa bình.
- C. Giải quyết các xung đột bằng thương lượng.
- D. Linh hoạt về nguyên tắc, kiên trì về sách lược.

Câu 38. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào cách mạng 1930 -1931 ở Việt Nam?

- A. Diễn ra trên quy mô rộng lớn, từ Bắc đến Nam.
- B. Kết hợp hình thức đấu tranh công khai và bí mật.
- C. Thành lập được mặt trận dân tộc thống nhất.
- D. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít .

Câu 39. Thực tế Cách mạng tháng Tám (1945) và cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam đã chứng minh

- A. yếu tố bên ngoài giữ vai trò quyết định .
- B. vai trò quyết định của đấu tranh chính trị.
- C. tầm quan trọng của sự giúp đỡ quốc tế.
- D. sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

Câu 40. Bài học kinh nghiệm rút ra từ thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2 – 1930) cho cách mạng Việt Nam?

- A. Tiến hành cách mạng bằng bạo lực với lực lượng nòng cốt là tư sản.
- B. Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
- C. Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.
- D. Đường lối đúng đắn là nhân tố quan trọng đưa đến thắng lợi.

----- HẾT -----